

Số: 18/2021/QĐST-DS

Chơn Thành, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2021/TLST- DS ngày 10 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Chu Sĩ H**, sinh năm 1969

Địa chỉ cư trú: Ấp 7, xã L, huyện L1, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh **Trương Ngọc G**, sinh năm 1987.

HKTT: Ấp Tân Lợi, xã Th, huyện V, thành phố Cần Thơ

Địa chỉ cư trú: Ấp 7, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Anh Trương Ngọc Gi có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Chu Sĩ H với số tiền chi phí thuốc men là 907.000 đồng, chi phí đi lại là 1.000.000 đồng và tiền thu nhập bị mất 10.093.000 đồng, tổng cộng là 12.000.000 đồng

Thời gian thanh toán: Hạn chót ngày 26/01/2022 anh G có trách nhiệm bồi thường xong toàn bộ số tiền 12.000.000 đồng cho anh H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn anh Chu Sĩ H không phải chịu. Bị đơn anh Trương Ngọc G phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hà

-